

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế khen thưởng
BAN THƯỜNG VỤ CÔNG ĐOÀN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Thi đua khen, thưởng năm 2022;

Căn cứ Luật Công đoàn năm 2024 và Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 591/QĐ-CDN ngày 17/03/2025 của Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục Việt Nam về việc ban hành Quy chế khen thưởng của tổ chức Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

Xét đề nghị của Ban Chính sách-Pháp luật, Công đoàn Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này “Quy chế khen thưởng của Công đoàn Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên”.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 129/QĐ-CD.ĐHSPKTHY ngày 12 tháng 07 năm 2019 của Ban Thường vụ Công đoàn Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Văn phòng Công đoàn Trường, Ủy ban Kiểm tra, các Ban thuộc Công đoàn Trường; các Công đoàn bộ phận và các viên chức, người lao động có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Đảng ủy (để b/c);
- BGH (để ph/h);
- BCHCD, các CĐBP (để th/h);
- Lưu: VPCĐ, Ban CSPL.





QUY CHẾ KHEN THƯỞNG

Ban hành kèm theo Quyết định số: 245/QĐ-CD.DHSPKTHY ngày 25 tháng 4 năm 2025
của Ban Thường vụ Công đoàn Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về đối tượng, nguyên tắc, tiêu chuẩn, thẩm quyền, trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của tổ chức công đoàn Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên (Trường Đại học SPKT Hưng Yên); quy định về hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn Trường Đại học SPKT Hưng Yên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng với tất cả viên chức, người lao động (VCNLD) thuộc tổ chức Công đoàn Trường Đại học SPKT Hưng Yên; cá nhân, tổ chức ngoài Trường Đại học SPKT Hưng Yên có những đóng góp đặc biệt đối với Công đoàn Trường Đại học SPKT Hưng Yên.

Điều 3. Nguyên tắc khen thưởng và căn cứ xét khen thưởng

1. Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, cấp có thẩm quyền khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn, thủ tục, hồ sơ theo quy định.

2. Chú trọng khen thưởng cho các cá nhân là người trực tiếp giảng dạy, lao động sản xuất; các cá nhân tích cực và mang lại hiệu quả cao trong các phong trào thi đua đổi mới, sáng tạo, có các công trình, công bố khoa học có giá trị, có đóng góp lớn trong quá trình nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ.

3. Kết quả khen thưởng thành tích đột xuất, thi đua theo chuyên đề không dùng làm căn cứ để đề nghị cấp trên khen thưởng công trạng; khi xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

4. Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó; trong cùng một cấp, đã được khen thưởng toàn diện thì không được khen thưởng chuyên đề và ngược lại.

5. Khi có nhiều cá nhân, tập thể cũng đủ điều kiện, tiêu chuẩn lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ cao xét từ trên xuống để xét khen thưởng theo quy định.

6. Thời gian nghỉ thai sản đối với cá nhân theo quy định được tính để xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng. Thời gian để xét khen thưởng quá trình cống hiến cho cá nhân là nữ có đủ điều kiện, tiêu chuẩn được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung.

7. Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho cá nhân, tập thể trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ.

Trường hợp cá nhân, tập thể bị kỷ luật, sau khi chấp hành xong thời gian kỷ luật, cá nhân, tập thể lập được thành tích thì thành tích khen thưởng được tính từ thời điểm chấp hành xong thời gian thi hành kỷ luật.

Các quy định khác liên quan, thực hiện theo Điều 3 tại Quy chế kèm theo Quyết định số 999/QĐ-TLĐ ngày 29/5/2024 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (Tổng Liên đoàn).

Chương II

DANH HIỆU THI ĐUA CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN

Điều 4. Các danh hiệu thi đua

*** Đối với cá nhân**

Danh hiệu “Đoàn viên Công đoàn xuất sắc”.

*** Đối với tập thể**

1. Danh hiệu: “Công đoàn bộ phận xuất sắc”.

2. Cờ thi đua chuyên đề

a) Cờ thi đua chuyên đề của Tổng Liên đoàn

- "Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”;
- “Văn hoá, Thể thao”;
- “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà”;
- Các chuyên đề khác theo quy định của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn.

b) Cờ thi đua chuyên đề của CĐGD Việt Nam

- “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”;
- "Văn hoá, Thể thao”;
- “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà”;

- “Dạy tốt - Học tốt” với nội hàm “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”;

- “Nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ”;

- “Hỗ trợ giáo dục miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn”.

Các chuyên đề khác theo quy định của Ban Thường vụ CĐGD Việt Nam.

3. Cờ thi đua

a) Cờ thi đua của CĐGD Việt Nam.

b) Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn.

Điều 5. Đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng các danh hiệu thi đua

1. Danh hiệu “Đoàn viên Công đoàn xuất sắc”.

a) *Đối tượng*: Cá nhân đoàn viên công đoàn.

b) *Tiêu chuẩn*:

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ của đoàn viên quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

- Tích cực tham gia các phong trào thi đua do Công đoàn trường phát động;

- Tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ;

- Có phẩm chất đạo đức tốt; gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của cơ quan, đơn vị;

- Kết quả đánh giá, xếp loại viên chức, người lao động hàng năm được đánh giá từ mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

2. Danh hiệu “Công đoàn bộ phận xuất sắc”.

a) *Đối tượng*: Tập thể công đoàn bộ phận.

b) *Tiêu chuẩn*:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

- Tích cực tham gia các phong trào thi đua do công đoàn trường phát động;

- Kịp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng và những đề xuất, kiến nghị của VCNLĐ với chuyên môn đồng cấp và công đoàn trường;

- Giữ vững sinh hoạt tổ công đoàn, nội bộ đoàn kết, giúp nhau khi gặp khó khăn; không có đoàn viên vi phạm chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của Công đoàn, cơ quan, đơn vị.

3. Danh hiệu “Cờ thi đua chuyên đề của CĐGD Việt Nam”.

a) *Đối tượng*: Tập thể dẫn đầu phong trào thi đua theo chuyên đề của CĐGD Việt Nam khi sơ, tổng kết phong trào.

b) *Tiêu chuẩn*: có hướng dẫn riêng.

4. Danh hiệu “Cờ thi đua chuyên đề của Tổng Liên đoàn”.

a) *Đối tượng*: tập thể dẫn đầu phong trào thi đua theo chuyên đề của Tổng Liên đoàn khi sơ, tổng kết phong trào.

b) *Tiêu chuẩn*: có hướng dẫn riêng.

5. Danh hiệu “Cờ thi đua của Công đoàn Giáo dục Việt Nam”.

a) *Đối tượng*: Tập thể công đoàn trường.

b) *Tiêu chuẩn*

- Đối với công đoàn trường: có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong triển khai thực hiện các phong trào thi đua tại công đoàn trường.

6. Danh hiệu “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn”.

a) *Đối tượng*: Tập thể công đoàn trường.

b) *Tiêu chuẩn*

- Đối với công đoàn trường:

+ Có thành tích xuất sắc tiêu biểu;

+ Được lựa chọn trong số những công đoàn cơ sở đạt danh hiệu “Công đoàn cơ sở xuất sắc” trực thuộc CĐGD Việt Nam.

*** Lưu ý**

- Số lượng “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn” xét tặng hàng năm không quá 20% số lượng Cờ thi đua của CĐGD Việt Nam tặng cho các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở trực thuộc.

- CĐGD Việt Nam ban hành quyết định công nhận đủ tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua của CĐGD Việt Nam cho các đơn vị được lựa chọn, đề nghị Tổng Liên đoàn tặng Cờ thi đua; trường hợp tập thể đã được đề nghị tặng “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn” nhưng không được xét tặng cấp Tổng Liên đoàn thì CĐGD Việt Nam xem xét, quyết định khen thưởng theo thẩm quyền.

Chương III

HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN

Điều 6. Giấy khen của Ban chấp hành Công đoàn trường

a) *Đối tượng*

- Cá nhân: Đoàn viên công đoàn.

- Tập thể: Công đoàn bộ phận.

b) *Tiêu chuẩn*

- Đối với cá nhân: Đạt danh hiệu “Đoàn viên Công đoàn xuất sắc” và là điển hình xuất sắc tiêu biểu của công đoàn trường.

- Đối với tập thể: đạt danh hiệu “Công đoàn bộ phận xuất sắc” và là tập thể xuất sắc tiêu biểu của công đoàn trường.

c) Số lượng:

- Khen thưởng cá nhân: Số lượng cá nhân của các Công đoàn bộ phận đề nghị khen thưởng không vượt quá 5% tổng số VCNLD của đơn vị.

- Khen thưởng tập thể: Số lượng tập thể các Công đoàn bộ phận đề nghị khen thưởng không vượt quá 40% tổng số các Công đoàn bộ phận, trực thuộc Công đoàn trường.

e. Danh hiệu “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” xét tặng cho tập thể và cá nhân nữ cán bộ, giảng viên, người lao động đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đối với cá nhân:
 - + Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
 - + Tổ chức tốt cuộc sống, làm tốt trách nhiệm với gia đình, xây dựng gia đình văn hóa, trẻ em trong độ tuổi đi học phải được đến trường, người già được chăm sóc chu đáo;
 - + Tham gia tích cực các hoạt động của Nhà trường, Công đoàn trường;
 - + Số lượng cá nhân các tổ Nữ công đề nghị Công đoàn trường khen thưởng không vượt quá 5% (trong tổng số VCNLD nữ đạt danh hiệu “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà”).
- Đối với tập thể:
 - + Không có nữ VCNLD vi phạm kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên;
 - + Có từ 85% nữ VCNLD trở lên đạt danh hiệu “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” các cấp;
 - + Có nhiều thành tích trong hoạt động NCKH hoặc sáng kiến cải tiến trong công việc, có nhiều hoạt động phong phú, phù hợp dành cho cán bộ nữ.

Điều 7. Bằng khen

1. Bằng khen của Ban Chấp hành CĐGD Việt Nam

a) Bằng khen

*** Đối tượng**

- Cá nhân: Đoàn viên công đoàn.
- Tập thể: Công đoàn bộ phận, Công đoàn trường.

*** Tiêu chuẩn**

- Đối với cá nhân:
 - + Hai năm liên tục (*tính cả năm đề nghị khen thưởng*) hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; trong thời gian đó có 01 sáng kiến (đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ) được công nhận (nghiệm thu) và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở.

+ Trước năm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Ban Chấp hành CĐGD Việt Nam đã được tặng Giấy khen của công đoàn cấp đề nghị.

- Đối với tập thể:

+ Chấp hành tốt Điều lệ Công đoàn Việt Nam; chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết.

+ Hai năm liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên (tính cả năm đề nghị khen thưởng), trong đó có ít nhất 01 năm được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu tập thể xuất sắc.

+ Thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng và chăm lo tốt phúc lợi cho đoàn viên và người lao động.

+ Thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, tổ chức tốt các phong trào thi đua.

+ Trước năm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Ban Chấp hành CĐGD Việt Nam đã được tặng Giấy khen của công đoàn cấp đề nghị.

b) Bằng khen chuyên đề

- Đối tượng

+ Cá nhân: Đoàn viên công đoàn.

+ Tập thể: Công đoàn trường.

- Tiêu chuẩn: có hướng dẫn riêng.

c) Số lượng Bằng khen

- Các đơn vị trực thuộc CĐGD Việt Nam hằng năm được đề nghị xét tặng tổng số Bằng khen (kể cả khen chuyên đề) tối đa không quá 1% tổng số đoàn viên của đơn vị, trong đó số lượng Bằng khen xét tặng cho tập thể không quá 1/3 tổng số Bằng khen được xét tặng.

2. Bằng khen của Tổng Liên đoàn

a) Bằng khen

* Đối tượng

- Cá nhân: Đoàn viên công đoàn.

- Tập thể: Công đoàn trường.

* Tiêu chuẩn

- Đối với cá nhân:

+ Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" (tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng); trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở;

+ Một trong hai năm liên kề (trước năm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Tổng Liên đoàn) đã được tặng Bằng khen của CĐGD Việt Nam;

- Đối với cá nhân là đoàn viên công đoàn trong các đơn vị không thực hiện bình xét thi đua của Nhà nước:

+ Có 02 lần liên tục đạt danh hiệu “Đoàn viên Công đoàn xuất sắc” (tính cả năm đề nghị khen thưởng), trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở;

+ Một trong hai năm liên kề (trước năm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Tổng Liên đoàn) đã được tặng Bằng khen của CĐGD Việt Nam.

- Đối với tập thể:

+ Chấp hành tốt Điều lệ Công đoàn Việt Nam; chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết.

+ Hai năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc (tính cả năm đề nghị khen thưởng).

+ Thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng và chăm lo tốt phúc lợi cho đoàn viên, người lao động.

+ Thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tổ chức tốt các phong trào thi đua.

+ Một trong hai năm liên kề (trước năm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Tổng Liên đoàn) đã được tặng Bằng khen của CĐGD Việt Nam.

b) Bằng khen chuyên đề

* Các chuyên đề được xét tặng Bằng khen của Tổng Liên đoàn hằng năm:

- “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”;

- “Văn hoá, Thể thao”;

- “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà”.

* Đối tượng:

- Cá nhân: Đoàn viên công đoàn.

- Tập thể: Công đoàn trường.

* Tiêu chuẩn: có hướng dẫn riêng.

Điều 8. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn”

Thực hiện theo Hướng dẫn số 33/HD-TLĐ ngày 01/10/2024 của Tổng Liên đoàn hướng dẫn xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn”.

Điều 9. Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn

Thực hiện theo Điều 16 Quy chế Khen thưởng của tổ chức Công đoàn ban hành kèm theo Quyết định số 999/QĐ-TLĐ ngày 29/5/2024 của Tổng Liên đoàn.

Điều 10. Các giải thưởng

1. Giải thưởng của Công đoàn Giáo dục Việt Nam

- “Giải thưởng 22/7 - Công đoàn Giáo dục Việt Nam” thực hiện theo Quy chế trao tặng Giải thưởng 22/7 - Công đoàn Giáo dục Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 118/QĐ-CDN ngày 05/4/2024 của CDGD Việt Nam.

2. Giải thưởng của Tổng Liên đoàn Lao động

- “Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh”;
- “Giải thưởng Nguyễn Văn Linh”;
- Giải thưởng “Nữ đoàn viên Công đoàn Năng động, Sáng tạo, Trách nhiệm”.

Thực hiện theo Điều 17 Quy chế Khen thưởng của tổ chức Công đoàn ban hành kèm theo Quyết định số 999/QĐ-TLĐ ngày 29/5/2024 của Tổng Liên đoàn.

Chương IV

HỘI ĐỒNG THI ĐUA KHEN THƯỞNG

Điều 11. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn trường

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn trường (gọi tắt là Hội đồng) là cơ quan tham mưu, đề xuất cho Ban Thường vụ Công đoàn trường về công tác thi đua, khen thưởng.

2. Cơ cấu Hội đồng gồm:

- a) Chủ tịch Hội đồng là đồng chí Chủ tịch công đoàn trường.
- b) Phó Chủ tịch Hội đồng là đồng chí Phó Chủ tịch công đoàn trường phụ trách công tác thi đua, khen thưởng.
- c) Các thành viên Hội đồng gồm các đồng chí do Chủ tịch Hội đồng quyết định. Số thành viên tối đa không quá 09 người.
- d) Thư ký Hội đồng là 01 đồng chí trong Ban chấp hành công đoàn trường phụ trách Văn phòng.

đ) Bộ phận thường trực của Hội đồng là bộ phận trực tiếp làm công tác thi đua, khen thưởng của Công đoàn trường.

3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn trường có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

- a) Tham mưu, đề xuất cho Ban Thường vụ phát động các phong trào thi đua trong VCNLD;
- b) Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong VCNLD theo từng năm và từng giai đoạn;

c) Tham mưu cho Ban Thường vụ kiểm tra, giám sát việc thực hiện các phong trào thi đua và các chủ trương, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng trong VCNLD;

d) Tham mưu cho Ban Thường vụ quyết định tặng thưởng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

Chương V

THẨM QUYỀN, THỦ TỤC, THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Điều 12. Thẩm quyền của Ban Thường vụ CĐGD Việt Nam

Ban Thường vụ CĐGD Việt Nam quyết định khen thưởng:

1. Danh hiệu Cờ thi đua của CĐGD Việt Nam.
2. Bằng khen của CĐGD Việt Nam.
3. Quyết định tặng thưởng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, danh hiệu “Lao động tiên tiến”; tập thể “Lao động tiên tiến” cho tập thể, cá nhân thuộc Cơ quan CĐGD Việt Nam; quyết định tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” cho các ban thuộc Cơ quan CĐGD Việt Nam theo ủy quyền của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn.
4. Giải thưởng “22/7 - Công đoàn Giáo dục Việt Nam”.

Điều 13. Thẩm quyền của ban chấp hành công đoàn trường

Ban chấp hành công đoàn trường quyết định công nhận, khen thưởng danh hiệu “Đoàn viên Công đoàn xuất sắc”, “Công đoàn bộ phận xuất sắc” và tặng Giấy khen cho tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý.

Điều 14. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị CĐGD Việt Nam khen thưởng gồm có:
 - Tờ trình và danh sách đề nghị khen thưởng của ban Thường vụ/ban Chấp hành công đoàn cấp đề nghị khen thưởng;
 - Biên bản họp và kết quả bình xét thi đua của hội đồng thi đua - khen thưởng của công đoàn cấp đề nghị khen thưởng;
 - Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị xét khen thưởng.
2. Hồ sơ đề nghị tặng Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn gồm 02 bộ, mỗi bộ gồm có:
 - Tờ trình của Ban Thường vụ CĐGD Việt Nam kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;
 - Biên bản họp và kết quả bình xét thi đua của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng CĐGD Việt Nam;
 - Báo cáo thành tích của đơn vị đề nghị tặng Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn có xác nhận của các cấp trình khen thưởng;

- Quyết định tặng Cờ thi đua của Ban Thường vụ CĐGD Việt Nam cho các tập thể trực thuộc trong năm xét khen thưởng.

3. Hồ sơ đề nghị tặng Bằng khen của Tổng Liên đoàn gồm 02 bộ, mỗi bộ gồm có:

- Tờ trình của Ban Thường vụ CĐGD Việt Nam;
- Biên bản họp và kết quả bình xét thi đua của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng CĐGD Việt Nam kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;
- Báo cáo thành tích tập thể, cá nhân được đề nghị xét tặng Bằng khen, có xác nhận của các cấp trình khen thưởng;
- Quyết định tặng Bằng khen của CĐGD Việt Nam cho các tập thể trực thuộc trong năm xét khen thưởng.

4. Hồ sơ đề nghị tặng thưởng Bằng Lao động sáng tạo gồm 02 bộ, mỗi bộ gồm có:

- Tờ trình của Ban Thường vụ CĐGD Việt Nam kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;
- Báo cáo thành tích cá nhân trong đó nêu rõ các giải pháp, sáng kiến đề nghị xét tặng Bằng Lao động sáng tạo, có xác nhận của cấp trình khen thưởng;
- Văn bản công nhận giải pháp, sáng kiến gồm:
 - + Quyết định công nhận sáng kiến, giải pháp của cấp có thẩm quyền; quyết định công nhận giải thưởng.
 - + Văn bản xác nhận giá trị làm lợi, hiệu quả kinh tế, xã hội của đơn vị ứng dụng giải pháp, sáng kiến và xác định tỷ lệ đóng góp của tác giả sáng kiến (đối với sáng kiến là của nhóm tác giả).

5. Hồ sơ đề nghị xét khen thưởng Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh, Giải thưởng Nguyễn Văn Linh và các giải thưởng khác: Tổng Liên đoàn có hướng dẫn riêng cho mỗi lần tổ chức giải thưởng.

6. Hồ sơ đề nghị xét khen thưởng Cờ thi đua, Bằng khen chuyên đề của Tổng Liên đoàn do các ban nghiệp vụ của Tổng Liên đoàn theo dõi chuyên đề hướng dẫn thực hiện.

Điều 15. Thời gian nhận hồ sơ khen thưởng

1. Thời gian nhận hồ sơ khen thưởng

- a) Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Công đoàn trường trước ngày 15/01 hàng năm.
- b) Đối với hồ sơ đề nghị khen tặng của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và CĐGD Việt Nam trước ngày 31/01 hàng năm.
- c) Hồ sơ đề nghị khen thưởng Bằng Lao động sáng tạo gửi trước ngày 15/7 hàng năm.
- d) Hồ sơ đề nghị xét danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng gửi về Công đoàn trường (bản giấy và bản điện tử, qua Văn phòng Công đoàn Email: congdoanutehy@gmail.com).

Điều 16. Quỹ thi đua khen thưởng, mức thưởng; kích thước Cờ, Bằng khen và Giấy khen

Thực hiện theo các qui định tại Chương VII Quy chế Khen thưởng của tổ chức Công đoàn ban hành kèm theo Quyết định số 999/QĐ-TLĐ ngày 29/5/2024 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn.

Chương VI
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Thu hồi và huỷ bỏ các hình thức khen thưởng

1. Cá nhân, tập thể gian dối trong việc kê khai thành tích để được khen thưởng sẽ bị huỷ bỏ quyết định khen thưởng và thu hồi hiện vật, tiền thưởng đã nhận.

2. Căn cứ vào kết luận của cơ quan có thẩm quyền xác định việc tập thể, cá nhân kê khai gian dối để được khen thưởng, cơ quan trình khen thưởng có trách nhiệm đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng ban hành quyết định huỷ bỏ quyết định khen thưởng và thu hồi hiện vật, tiền thưởng.

3. Hồ sơ đề nghị huỷ bỏ quyết định gồm:

- a) Tờ trình của cấp trình khen thưởng;
- b) Báo cáo tóm tắt lý do trình cấp có thẩm quyền huỷ bỏ quyết định khen thưởng.

Điều 18. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 129/QĐ-CD.DHSPKTHY ngày 12 tháng 07 năm 2019 của Ban Thường vụ Công đoàn Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các công đoàn bộ phận cần kịp thời phản ánh về Ban CSPL, Công đoàn Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên (qua bộ phận thi đua, khen thưởng) để xem xét giải quyết.